

# Câu Chuyện Ngày Xưa: Từ Bắc Vô Nam Năm 54

Phạm Công Luận

Vào năm 1954 khi dân Bắc di cư vào Sài Gòn có nhiều điều bỡ ngỡ trước vùng đất mới đầy nắng gió này, họ ngạc nhiên khi thấy gói thuốc lá không được bóc ra ở phần trên bao thuốc, mà dùng tay khoét một lỗ ở phía gần đáy rồi rút điếu thuốc ra, khi uống cà phê lại đổ ra đĩa rồi húp từng ngụm, tờ bạc 1 đồng xé làm hai để thành 5 cắc cho tiện, nữ sinh kẹp tóc cao đến gáy, mặc quần trắng ống rộng gấp đôi bình thường và đi guốc mộc.



Tờ báo Đồi Mới số 68 ra đời tháng 7 năm 1953 kể rằng một ông ngoài bắc vừa vào Sài Gòn, định đi thăm người quen lúc 7 giờ sáng, bà chủ nhà trọ liền can ngăn, bảo lúc đó còn sớm quá, phải “*chín giờ trở đi thì những người như ngài mới ra phố*”. Bà này từ Huế vô nam đã lâu, nói rằng ai ở ngoài bắc vô cũng dậy sớm, đi chơi sớm và ngủ sớm, nhưng người trong này thức khuya, đời sống về đêm nhiều hơn. Bà lớn giọng:

- Tối, ngài ra các tiệm các chợ mà coi, cứ chật nức người là người, phần lớn là anh chị em lao động, kiếm được đồng nào thì xào ngay đồng nấy, trong này không biết dành dụm chi cả, bây giờ mới có người biết vá áo, biết nhặt rau, chứ trước thì dùng cái gì cũng là nguyên chất cả, hơi hồng là ‘đổ bỏ’ không hề chữa chạy bao giờ... Ban ngày kiếm được bao nhiêu tiền đến tối xài cho kỳ hết, mai sẽ kiếm tiền nữa. Lo chi. Không lụt lội, không mất mùa, không thất nghiệp...

Bà chủ còn hướng dẫn ông khác, phu xích lô ở Sài Gòn, ai hay bận quần “cộc” (quần ngắn) thì người ấy phải là người “ngoài ta” (tức là bắc hay trung vào làm việc).

## Người trong này hoang phí, cái gì cũng ra tiệm.

Ăn bận toàn quần áo vải lụa mỏng tanh, người lao động trong này tiện là ngồi bệt xuống đất không sợ hư áo quần, rách là quăng đi may cái khác, hoang phí đến cả mồ hôi, vì có sẵn quần áo để thay... Những người trong giới trí thức, nghệ sĩ miền Bắc chuyển vào Sài Gòn áp ủ bao nhiêu hoài bão để thực hiện ở quê hương mới. Tuy nhiên, dù có nổi tiếng thì họ cũng phải đối diện với bao khó khăn để hòa nhập vào đô thị mà họ sẽ sống lâu dài này. Báo Đồi Mới năm 1954 đã làm một chuỗi phóng sự. Hồi mới vào cửa các văn nghệ sĩ, có nhiều chuyện cảm động đáng suy gẫm về những gì họ đã gặp.

Nhà văn Thượng Sĩ, một nhà văn nổi danh từ thời tiền chiến mà trong cuốn “*Bốn mươi năm nói láo*” nhà văn Vũ Bằng thường nhắc tới. Gia đình ông vào Sài Gòn định cư chỉ có bốn người, gồm hai vợ chồng, đứa con nhỏ và chị giữ em. Tuy nhẹ gánh gia đình, tên tuổi từng nổi tiếng là nhà phê bình văn chương, cả nhà ông cũng gặp những khó khăn ban đầu. Mới vào, ông bị lên cơn sốt rét vào nằm Bệnh viện Bình Dân. Vợ con ông và chị giúp việc lên xe xích lô máy chạy vòng vòng Sài Gòn – Gia Định tìm kiếm bà con họ hàng. Tìm mãi không ra, thấy trời đã tối, anh xích lô máy bèn đề nghị về tạm nhà anh ở Vườn Lài.

Vừa về tới nhà, anh liền bảo vợ:

- Má bầy trẻ đâu, tôi đón được một người làng xóm cũ đây!

Anh là người bắc, lấy vợ nam và đã lanh trí nhận “người làng” để thêm thân tình, mong vợ trọng đãi khách.

Chị vợ, người chất phác, lẳng xẳng đi quét bộ ván cho ba vị khách nằm nghỉ, đi nấu nước châm trà và còn ra

tiệm mua thêm 10 đồng thịt quay về đãi cơm khách nữa. Vợ anh xích lô trong lúc ăn cơm không ngần ngại hỏi:

- Chẳng hay anh của chị mần nghề gì?

Chưa hiểu tiếng Sài Gòn nên chị Thượng Sỹ ngồi yên, anh xích lô đáp thay:

- Anh ấy làm 'nhật trình'!

(*nhật trình: cách gọi báo chí cách nay trên dưới nửa thế kỷ ở miền Nam*).

Chị vợ gật gù:

- Ở, tốt lắm. Có phải như các ông nhà báo ở Sài Gòn thường viết bài bênh vực nhà lá bị đuổi đất không?



Chị vợ anh xích lô có thiện cảm ngay với vợ người làm báo mới quen. Sáng hôm sau, anh xích lô tiếp tục chở cả nhà đi thăm nhà văn đang nằm bệnh viện. Ông Thượng Sỹ cảm động về câu chuyện này lắm. Vài ngày sau, ông khỏe nên cả nhà tiếp tục nhờ anh xích lô chở đi tìm bà con. Ông gặp một nhà văn quen biết nên tá túc nhờ vài hôm.

Một bữa, ra chợ mua đồ, bà vợ ông gặp một chị không quen, hỏi thăm qua lại thế nào mà chị nói ngay:

- Thôi, chị cứ theo tôi về nhà ba má tôi. Chị nhận là bạn cũ của tôi, thế nào ông bà cũng cho ở đậu.

Cả nhà lại đến đó ở, một căn nhà lá rộng rãi ở đường Quang Trung, Gò Vấp. Ông bà chủ nhà đã lớn tuổi, còn làm việc được, chuyên nghề đúc ống cống xi măng. Ông bà nói ngay với khách lạ:

- Thầy cô cứ ở đây với tôi, khỏi phải mua giường chiếu, mùng mền, đồ bếp, tôi có sẵn cả. Tôi để thầy cô dùng chung. Gạo củi, mắm muối, cứ tự nhiên nấu cơm mà ăn!"

Bà chủ còn nói là bà không lấy một xu nhỏ.

Gia đình Thượng Sỹ ở đó, không muốn lạm dụng lòng tốt của ông bà chủ nhà nên bà Thượng Sỹ xin tự lo ăn uống, chỉ ở nhờ thôi. Ông chủ nhà nói lên điều xuất phát từ đáy lòng:

- Cô Hai chớ nề hà. Con gái tôi nói cho tôi hay thầy Hai làm báo, nên tôi quý thầy lắm. Vì bấy lâu nay đọc báo, tôi thấy các ông nhà báo luôn bênh vực anh em lao động chúng tôi. Tôi có phải nhịn ăn mà giúp thầy cô, tôi cũng vui lòng!

Sau này, nhà văn Thượng Sỹ nói với tác giả bài tường thuật này:

- Tôi cứ tưởng xảy nhà ra thất nghiệp... nào ngờ tôi lại hai lần 'sa' vào hai cảnh gia đình lao động. Ấy cũng là tôi hái quả của một cây mà các anh vun bón cho tươi tốt...

Ất hẳn trong thâm tâm, ông biết rằng còn do tính hào hiệp của người Sài Gòn, luôn sẵn sàng giúp người gặp khó khăn. Như khi xưa họ hoặc cha ông chân ướt chân ráo đến thành phố này đã được người ở đây giúp đỡ.

Điều đó khiến ông nói lên ý nghĩ:

- Nếu được tiếp tục nghề cầm bút ở đây, tôi sẽ quyết dùng ngòi bút phục vụ cho đời sống người bình dân lao động.

Đúng như vậy, chỉ một thời gian ngắn sau, ông tiếp tục đi làm tại một tờ báo chứ không đi dạy học như ý định ban đầu.

Nhà văn Tam Lang, tác giả phóng sự nổi tiếng "Tôi kéo xe", khi vào miền Nam cũng ấp ủ nhiều mộng ước. Trước khi vào sống hẳn tại Sài Gòn, ông từng vào đây để tĩnh tâm viết hai vở chèo cổ, theo như bài báo trên báo Đời Mới. Viết xong, ông bay ra Bắc lập một gánh hát chèo.

Theo tác giả Trương Thọ Phú, Tam Lang khi vào Nam vẫn muốn làm sống lại chèo cổ ở Sài Gòn. Ông nói:

- Chèo cổ là âm thanh thuần túy của đất nước, không như tuồng cổ là điệu hát bắt chước điệu tuồng Tàu, cũng không như tân nhạc bắt chước điệu hát của Tây. Đây là thứ âm thanh đặc biệt Việt Nam...



Đây là tâm huyết của vua phóng sự đất bắc, mong phục hồi vốn văn hóa dân tộc trên vùng đất mới Sài Gòn. Tuy nhiên, chuyện đó đã không thực hiện được như chúng ta đã thấy. Trước kia, ông cũng không thực hiện được điều đó ở Hà Nội ngàn năm văn vật, lúc đó lại đang mê tân nhạc và... cải lương miền Nam.

Câu chuyện hội nhập vào cuộc sống Sài Gòn là một câu chuyện dài nhiều tập, nhiều chương. Trong đó, có nước mắt và nụ cười, có sự rộng rãi bao dung và cũng có những khát khe, thiếu thông cảm và hiểu biết trong cư xử. Qua thời gian và nhu cầu của cuộc sống nơi một đô thị lớn, tính bảo thủ loãng dần, sự chấp nhận nhau ngày càng mạnh và người ta tìm cách dung hòa những dị biệt, hợp lực xây dựng cuộc sống yên ổn và phát triển. Sự dung hòa đó đã tạo nên chất Sài Gòn, cá tính Sài Gòn.

Phạm Công Luận